

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHÂU THÀNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TRÀ VINH

Bản án số: 74/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12/7/2023

V/v “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trang Thị Huỳnh Phương

Ông Lê Văn Gân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Châu Thị Phụng Liên là Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh**
tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 302/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Yến Nh, sinh năm 1998 (xin vắng)

Địa chỉ: ấp Bàu S, xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Anh Thạch Thái H, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bàu S, xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện, lời khai của nguyên đơn chị Thạch Thị Yến Nh trong quá trình giải quyết vụ án cụ thể như sau:

Trước khi tiến đến hôn nhân chị Yến nh với anh Thạch Thái H có tìm hiểu nhau được khoảng một thời gian và được sự đồng ý của cha mẹ hai bên anh chị tự nguyện tiến đến hôn nhân, lễ cưới được tổ chức và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Đa L vào năm 2016. Sau ngày cưới vợ chồng chị sống tại ấp Bàu S,

xã Đa L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị không tìm được tiếng nói chung. Nên từ 2017 đến nay chị Nh cùng với anh H đã sống ly thân. Nay xét thấy không còn tình cảm với anh Thạch Thái H, nếu tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc, vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, nên xin ly hôn anh Thạch Thái H.

Về con chung: Chị Nh và anh H có hai con chung gồm Thạch Thị Yến L, sinh ngày 17/12/2015 và Thạch Phú L, sinh ngày 31/12/2017, hiện nay do chị Nh đang nuôi dưỡng, chị Nh yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con và không yêu cầu anh Thạch Thái H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Thạch Thái H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải, Tòa án đã triệu tập họp lệ hai lần đến tham gia phiên tòa nhưng anh H vẫn không đến theo triệu tập của Tòa án, cũng không gửi văn bản nêu ý kiến của bản thân đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nh. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Thạch Thái H.

* Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử.

- Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa hôm nay đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý đến thời điểm này nguyên đơn đã thực hiện theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn anh Thạch Thái H đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không đến theo triệu tập của Tòa án cũng không gửi văn bản nêu rõ ý kiến là vi phạm Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Yến Nh được ly hôn anh Thạch Thái H.

Về con chung: Giao Thạch Thị Yến L, sinh ngày 17/12/2015 và Thạch Phú L, sinh ngày 31/12/2017 cho chị Thạch Thị Yến Nh tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Yến Nh không yêu cầu, nên không giải quyết.

Về tài sản, nợ chung: Chị Thạch Thị Yến Nh khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Thạch Thị Yến Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn chị Thạch Thị Yến Nh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn anh Thạch Thái H, trú tại: ấp Bàu Sơn, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, về con chung chị Yến nh yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Thạch Thị Yến L, sinh ngày 17/12/2015 và Thạch Phú L, sinh ngày 31/12/2017, tài sản chung, nợ chung chị Yến nh khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thụ lý vụ án theo thủ tục thông thường. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Thạch Thị Yến Nh có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Thạch Thái H Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ hai lần nhưng anh H vẫn không có mặt tham dự phiên tòa theo Giấy triệu tập của Tòa án. Nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại 207, 208, 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị Nh và anh H sau khi được sự đồng ý của cha mẹ hai bên, anh chị đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đa Lộc vào năm 2016, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân chị Nh, anh H sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Nhi và anh H không có tiền nói chung và từ năm 2019 cho đến nay vợ chồng chị Nh và anh H đã sống ly thân. Qua xác minh chính quyền địa phương cho biết việc vợ chồng chị Nh, anh H có mâu thuẫn hay không thì không biết được, nay chị Nh có yêu cầu ly hôn anh H và được nuôi hai con đề nghị Tòa án xem xét theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy chị Nh, anh H đã bỏ mặt nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau tính đến nay là gần 06 năm, do đó chị Nh, anh H đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không

thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên đủ căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Yến Nh.

Về con chung: Chị Nh và anh H có 02 người con chung là Thạch Thị Yến L, sinh ngày 17/12/2015 và Thạch Phú L, sinh ngày 31/12/2017, hiện nay do chị Nh đang nuôi dưỡng, cháu Yến L có nguyện vọng được sống chung với chị Yến nh. Hiện nay hai cháu L và L vẫn phát triển bình thường, tránh làm xáo trộn đời sống của cháu L và cháu L. Nên Hội đồng xét xử giao hai cháu Thạch Thị Yến L, sinh ngày 17/12/2015 và Thạch Phú L, sinh ngày 31/12/2017 cho chị Yến Nh được tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Yến Nh không yêu cầu anh Thạch Thái H cấp dưỡng nuôi con. Nên không xem xét.

Về tài sản, nợ chung: Chị Thạch Thị Yến Nh khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Thạch Thị Yến Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Yến Nh.

Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Yến Nh được ly hôn anh Thạch Thái H.

Về con chung: Giao cho chị Thạch Thị Yến Nh được tiếp tục nuôi hai cháu Thạch Thị Yến L, sinh ngày 17/12/2015 và Thạch Phú L, sinh ngày 31/12/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Yến Nh không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của chung, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như quyết định phân cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Chị Thạch Thị Yến Nh khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

2/ Về án phí: Chị Thạch Thị Yến Nh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nh đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014785 ngày 23/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Như vậy chị Thạch Thị Yến Nh đã nộp xong án phí.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự vắng mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Đa L;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Hiệp

